

SUY NGHĨ VỀ VIỆC GIẢNG DẠY SỬ LIỆU HỌC CHO SINH VIÊN KHOA LƯU TRỮ HỌC VÀ QUẢN TRỊ VĂN PHÒNG

TS. Đoàn Thị Hoà*

Theo quan sát của chúng tôi, lâu nay, sử liệu học được coi là môn học phụ trong chương trình đào tạo của Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng. Quan niệm này, trên thực tế, đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đào tạo cán bộ lưu trữ và đó là điều cần phải thay đổi. Tại sao sử liệu học lại cần thiết trong công tác đào tạo cán bộ lưu trữ đến như vậy và chúng ta cần làm gì để thay đổi quan niệm này?

Trước hết, xin được bắt đầu từ sử liệu học. Có lẽ đã đến lúc cần thay đổi cách nhìn nhận về môn học này. Vấn đề không phải là ở chỗ xác định vị trí "phụ" hay "chính" của nó trong hệ thống các môn cần dạy và học mà ta cần hiểu được tầm quan trọng của môn học, ngay đối với đội ngũ làm công tác giảng dạy. Bản thân người giảng viên có hiểu được sâu sắc tầm quan trọng của môn học thì mới có thể truyền thụ được điều ấy cho người học, để họ có được thái độ nghiêm túc trong quá trình học. Trên thực tế, điều này còn thiếu trong quá trình giảng dạy sử liệu học ở Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng.

Sử liệu học là gì? Đây là câu hỏi luôn làm cho cả người dạy và người học trăn trở. Ở đây, xin không đưa ra định nghĩa cho một khái niệm. Chúng tôi chỉ đề cập sơ lược sử liệu học trang bị cái gì cho người học. Nếu chỉ nói sử liệu học là khoa học về những nguồn sử liệu thôi có lẽ chưa đủ. Đây là môn khoa học trang bị cho người nghiên cứu nói chung và sinh viên khối khoa học xã hội và nhân văn

* Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

nói riêng phương pháp thực hiện một công trình nghiên cứu khoa học. Từ công đoạn xác định và lựa chọn đề tài, xác định phạm vi nghiên cứu, sưu tầm và lựa chọn sử liệu... Thực tế, đây là vấn đề quan trọng cho tất cả những người làm khoa học, đặc biệt trong khối xã hội và nhân văn. Như vậy, sử liệu học cần thiết cho mọi đối tượng làm công tác nghiên cứu.

Điều quan trọng hơn cả là sử liệu học trang bị cho người học phương pháp khai thác, giám định, xử lý thông tin từ sử liệu đó nhằm một mục đích cuối cùng là khai thác những thông tin lịch sử chính xác từ chúng. Chúng ta biết rằng, con người chỉ có thể trực tiếp chứng kiến một phần rất nhỏ của tất cả những gì diễn ra trong thực tế khách quan. Khi ấy, ta có thể nghe thấy và nhìn thấy những gì đang diễn ra. Trong những trường hợp này, chúng ta có thể thu được thông tin có tính chính xác cao. Tuy nhiên, hình thức này bị hạn chế bởi thời gian và không gian. Tất cả những gì còn lại có thể là một điều bí ẩn, bởi vì nó diễn ra ở nơi khác, hay vào thời điểm khác. Để nhận biết những gì chúng ta không được trực tiếp chứng kiến, chúng ta chỉ có thể dựa vào những gì còn lại, những "dấu ấn" - những nguồn sử liệu. Vấn đề là ở chỗ, phải làm sao để khai thác được những thông tin chính xác từ những nguồn sử liệu đó. Có lẽ, mỗi chúng ta đều nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này. Một nguồn thông tin giá trị trước hết phải là một nguồn thông tin chính xác. Đặc biệt, nếu là thông tin lịch sử thì nó càng chính xác bao nhiêu càng giá trị bấy nhiêu. Tuy nhiên, làm thế nào để chúng ta biết rằng, thông tin đó có chính xác hay không, nhất là khi sự kiện đã qua đi, đã trở thành "lịch sử", và những thông tin chỉ còn lại trên các dấu ấn, những văn bản, tài liệu về sự kiện đó? Cần phải kiểm tra, giám định những thông tin đó. Sự đảm bảo cho tính chính xác đó chính là sử liệu học và hệ thống phương pháp của nó. Người ta thường gọi đây là phương pháp phê phán sử liệu học.

Giờ đây, xin được đề cập đến Sử học. Mục đích chính của khoa học lịch sử là nghiên cứu quá khứ phát triển của xã hội loài người, tái hiện một cách chân thực quá trình phát triển đó. Để tái hiện được chân thực quá khứ, một điều không thể thiếu là phải có những thông tin chính xác về nó. Những thông tin đó được chứa trong những nguồn sử

liệu (một trong những nguồn sử liệu đặc biệt giá trị là tài liệu lưu trữ. Điều này sẽ được nói đến ở phần sau). Nhưng, để khai thác được những thông tin chính xác, giá trị và loại bỏ những gì “không phải” trong những nguồn sử liệu, người ta không thể không tính đến vai trò của sử liệu học - môn khoa học, như đã trình bày ở trên, - trang bị cho người nghiên cứu phương pháp khai thác thông tin lịch sử chính xác. Phải thừa nhận rằng, ngày nay, những công trình nghiên cứu lịch sử giá trị là những công trình có sự phân tích về sử liệu học những nguồn sử liệu được sử dụng: về cơ sở sử liệu, về tính xác thực của nguồn (có đúng thời gian và địa điểm xuất hiện hay không, có đúng tác giả hay không...), độ tin cậy của thông tin trong nguồn (thông tin đó có phù hợp với thực tế lịch sử hay không)... Như vậy, trong mọi công trình nghiên cứu lịch sử, và nhìn chung đối với khoa học lịch sử, phương pháp sử liệu học đóng vai trò trọng yếu.

Như vậy, sử liệu học có mối quan hệ chặt chẽ với khoa học lịch sử. Và đến đây mọi người có thể nói rằng, sử liệu học chỉ cần thiết cho khoa học lịch sử mà thôi. Cũng chính vì vậy mà người ta thường quan niệm rằng môn sử liệu học chỉ nên tồn tại ở khoa lịch sử. Nhưng theo chúng tôi, nếu sử liệu học cần thiết cho nhà sử học một thì cần cho nhà lưu trữ học gấp đôi. Tại sao vậy? Bởi lẽ, nhà lưu trữ học, trước hết phải là nhà sử học - ít nhất là dưới góc độ nghiên cứu. Đồng thời, đây là nhà sử học làm công tác lưu trữ, những người thường xuyên tiếp cận với tài liệu lịch sử. Không phải ngẫu nhiên người ta thường nói là lưu trữ lịch sử. Nhà lưu trữ học, trước hết phải biết làm công việc của nhà sử học - đó là nghiên cứu lịch sử, phải biết cách khai thác thông tin lịch sử chính xác. Có nghĩa là phải biết vận dụng phương pháp sử liệu học vào thực hiện một công trình nghiên cứu lịch sử. Nhưng, quan trọng hơn, nhà lưu trữ học cần phải biết vận dụng phương pháp sử liệu học vào công tác nghiệp vụ của mình. Quá trình vận dụng đó là gì? Đến đây, xin được đề cập đôi điều về lưu trữ học và mối quan hệ của nó với sử liệu học.

Đối tượng nghiên cứu của lưu trữ học là tài liệu lưu trữ. Giá trị của tài liệu lưu trữ là giá trị thông tin. Vẫn lại là vấn đề thông tin! Và điều đáng nói ở đây là, thứ nhất: thông tin từ tài liệu lưu trữ là thông tin lịch

sử, thứ hai: chúng mang tính chính xác cao. Hai điều này đã làm nên giá trị đặc biệt của tài liệu lưu trữ. Và, toàn bộ tài liệu lưu trữ là nền tảng sử liệu cho khoa học lịch sử. Đương nhiên, lưu trữ học có quan hệ mật thiết với khoa học lịch sử. Nhưng, trước khi trở thành tài liệu lưu trữ (tư liệu lịch sử), chúng là phương tiện chuyển tải thông tin phục vụ những mục đích khác nhau trong các lĩnh vực của hoạt động xã hội, nói cách khác, chúng được sinh ra với những chức năng hoàn toàn khác. Như vậy, nguồn thông tin trong tài liệu lưu trữ từ khi xuất hiện đến khi trở thành thông tin lịch sử được sử dụng cho mục đích nhận thức đã trải qua một "cuộc sống" khá dài với những giai đoạn khác nhau. Có thể tạm thời phân chia ra làm ba giai đoạn chính: giai đoạn tài liệu hiện hành; giai đoạn tiền sử liệu (tài liệu lưu trữ) và giai đoạn sử liệu (khi thông tin trong tài liệu lưu trữ được khai thác phục vụ cho mục đích nhận thức lịch sử). Nếu ở giai đoạn hiện hành, tài liệu chỉ thực hiện chức năng chuyển tải thông tin cho mục đích quản lý, thì ở hai giai đoạn sau, chúng trở thành tài liệu lưu trữ và là nguồn sử liệu phục vụ cho hoạt động nhận thức, trở thành đối tượng nghiên cứu của lưu trữ học.

Sử liệu học có đối tượng nghiên cứu là những nguồn sử liệu - tất cả những gì chứa đựng thông tin về cuộc sống con người trong quá khứ. Tài liệu lưu trữ là một loại hình sử liệu mang nhiều giá trị. Như đã trình bày ở trên, chúng chứa đựng những thông tin lịch sử mang tính chính xác cao. Những thông tin này có ý nghĩa chính trị, văn hoá xã hội rất lớn và chúng không thể thiếu trong nghiên cứu lịch sử. Thông tin trong tài liệu lưu trữ là thông tin tiềm năng, có thể khai thác không bao giờ cạn, dĩ nhiên, chúng cũng là đối tượng nghiên cứu của sử liệu học. Như vậy, có thể thấy rõ rằng, sử liệu học và lưu trữ học có quan hệ với nhau ở chỗ cùng chung đối tượng nghiên cứu - tài liệu lưu trữ. Nhưng, quan trọng hơn phải kể đến ảnh hưởng của sử liệu học đối với sự phát triển của lưu trữ học. Chính điều này cũng làm nên mối quan hệ khăng khít của sử liệu học với lưu trữ học và vai trò không thể thay thế của nó đối với lưu trữ học. Vậy, ảnh hưởng đó là gì?

Như đã trình bày ở trên, tài liệu từ khi sản sinh ra đến khi trở thành tư liệu lịch sử trải qua ba giai đoạn. Ngay sau khi hết giá trị hiện

hành, tài liệu trở thành nguồn sử liệu tiềm năng cho nhận thức lịch sử. Tuy nhiên, để trở thành nguồn sử liệu tiềm năng như vậy, lưu trữ học đã phải thực hiện một quá trình phân tích về sử liệu học nguồn tài liệu đó, để lựa chọn một phần thực sự giá trị để lưu trữ. Chúng ta biết rằng, trong điều kiện hiện nay, khi xã hội không ngừng phát triển nhiều mặt, trên bất kỳ một đất nước nào hàng năm cũng sản sinh ra một lượng tài liệu vô cùng lớn và cũng không một xã hội nào có khả năng lưu giữ tất cả những tài liệu đó. Mặc dù, nằm trong khối tài liệu đó là những thông tin về cuộc sống con người, về sự phát triển nhiều mặt của xã hội. Vấn đề được đặt ra là phải làm sao hạn chế đến mức thấp nhất khối lượng tài liệu cần lưu giữ nhưng lại giữ được tối đa những thông tin lịch sử có giá trị. Xuất phát từ thực tế đó cho nên, việc lựa chọn những tài liệu có giá trị hơn để lưu giữ là một việc làm bắt buộc đối với công tác lưu trữ tài liệu, nhằm đảm bảo lưu giữ và cung cấp cho xã hội đầy đủ những thông tin tài liệu cần thiết, đảm bảo một cơ sở sử liệu với những thông tin chính xác, đa dạng và phong phú cho khoa học lịch sử. Chính vì vậy, để trở thành tư liệu lịch sử, nguồn tài liệu này phải trải qua một quá trình "thanh lọc" khá gắt gao. Quá trình lựa chọn, "thanh lọc" đó chính là quá trình xác định giá trị tài liệu lưu trữ - một trong những khâu nghiệp vụ trọng yếu của lưu trữ học.

Xác định giá trị tài liệu lưu trữ là nghiên cứu tài liệu về cả hình thức (nguồn gốc, chất liệu chế tác) và nội dung, dựa trên những tiêu chuẩn và nguyên tắc của lưu trữ học để đánh giá giá trị của tài liệu đối với các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội. Có thể hiểu rằng, đây là quá trình phân chia tài liệu ra thành những nhóm theo từng cung bậc giá trị của chúng. Tất nhiên, những tài liệu có giá trị thông tin cao hơn cả sẽ được lựa chọn và lưu trữ. Ở giai đoạn này, tài liệu được phân tích về sử liệu học dưới hai góc độ: thứ nhất, tài liệu phải xác thực, thứ hai: tài liệu phải có giá trị. Để được lựa chọn và lưu trữ, ít nhất, tài liệu phải đảm bảo được hai yếu tố đó. Nhưng, để xác định xem tài liệu có giá trị hay không, trước tiên phải xác định tính xác thực, tính "đúng" của nó (rõ ràng, chúng ta không thể lưu trữ một tài liệu giả mạo). Tuy nhiên, cần lưu ý rằng, tính xác thực ở đây chỉ là những yếu tố xuất xứ của chúng như vấn đề tác giả (đơn vị hình thành phong), thời gian và địa

điểm hình thành tài liệu, điều kiện lịch sử, hoàn cảnh ra đời của tài liệu, tài liệu là bản chính hay bản sao... Vấn đề độ tin cậy của thông tin mà tài liệu chứa đựng sẽ không được đặt ra, bởi đây là công việc của người nghiên cứu lịch sử. Sau khi xác định được tính "đúng" của tài liệu sẽ là giai đoạn xác định giá trị của chúng đối với hoạt động nhận thức. Mọi yếu tố cấu thành của tài liệu đều được phân tích, đánh giá về giá trị sử liệu đối với nghiên cứu lịch sử. Những tài liệu kém giá trị hơn sẽ bị loại huỷ. Để xác định được tính xác thực cũng như giá trị của tài liệu, người làm công tác lưu trữ buộc phải vận dụng phương pháp sử liệu học (cùng với hàng loạt những phương pháp khác). Nhìn chung, trong công tác đánh giá, phương pháp sử liệu học được coi như "một sự định hướng khoa học... xem tài liệu như nguồn sử liệu tiềm năng đối với nhận thức lịch sử... Điều này cho phép coi việc xác định giá trị tài liệu của lưu trữ học như là giai đoạn phân tích về sử liệu học đầu tiên, quyết định số phận tài liệu"¹. Và chính việc vận dụng thường xuyên phương pháp sử liệu học giúp cho lưu trữ học hoàn thiện hơn hệ thống phương pháp của mình.

Như vậy, có thể hiểu được phương pháp sử liệu học quan trọng như thế nào trong công tác lưu trữ. Cũng có nghĩa là việc trang bị những kiến thức về sử liệu học một cách bài bản cho những nhà lưu trữ học tương lai cần thiết đến thế nào. Việc nắm vững những nguyên tắc cơ bản của sử liệu học là "một trong những nhiệm vụ trọng yếu của nhà lưu trữ học, là điều kiện không thể thiếu trong đào tạo chuyên môn của họ"². Thực tế, đây lại là trọng trách của những người làm công tác giảng dạy. Vậy, chúng ta cần làm gì để thực hiện nhiệm vụ này?

Thứ nhất: theo chúng tôi – cần phải biên soạn gấp giáo trình Sử liệu học. Giáo trình là điều tối thiểu cần phải có trong quá trình dạy và học bất kỳ môn học nào. Việc biên soạn giáo trình Sử liệu học không chỉ cần thiết cho việc giảng dạy ở Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng. Thực tế, nó cần thiết cho việc giảng dạy ở hầu hết các khoa

¹ Avtokratov V. N. *Những vấn đề lý luận của Lưu trữ học Nga*. Nhà xuất bản Đại học Tổng hợp Nhân văn Quốc gia Nga, M., 2001. Tr.144. Tiếng Nga.

² Sđd. Tr. 95.

thuộc khối khoa học xã hội và nhân văn. Ngoài ra, Sử liệu học là một môn học khó – thiên về lý luận. Việc thiếu một giáo trình được biên soạn một cách khoa học và ổn định về mặt nội dung thực sự là một khó khăn cho sinh viên trong quá trình học tập.

Thứ hai: chúng ta đang thiếu trầm trọng nguồn tài liệu tham khảo sử liệu học có chất lượng tốt. Điều này cũng gây cản trở không ít trong quá trình dạy và học. Chính vì vậy, cần xây dựng một đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu. Có thể triển khai công tác nghiên cứu theo ba hướng: về lý luận và phương pháp sử liệu học (Sử liệu học lý thuyết. Thực tế, mọi người đều thấy rằng cho đến nay, ở Việt Nam vẫn chưa có sử liệu học theo đúng nghĩa của nó); về vấn đề xử lý về sử liệu học các nguồn sử liệu chữ viết Việt Nam (sử liệu học ứng dụng) và về vấn đề khai thác và xử lý nguồn tài liệu lưu trữ (thực tế đây là công tác công bố). Kết quả nghiên cứu có thể trở thành nguồn tài liệu tham khảo cho sinh viên. Bên cạnh đó, đối tượng nghiên cứu của sử liệu học là những nguồn sử liệu, mà tài liệu lưu trữ là một loại hình sử liệu quý. Việc nghiên cứu và khai thác nguồn tài liệu này sẽ mang lại giá trị nhiều mặt cho đời sống xã hội.

Thứ ba: trong quá trình giảng dạy, cần phải làm sao để sinh viên hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của môn học, để họ hiểu được, học môn này để làm gì? Dĩ nhiên, mỗi một người giảng viên khi giảng dạy môn học mình đảm nhiệm đều cố gắng làm việc này. Tuy nhiên, đối với sử liệu học ở Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng, theo quan sát của chúng tôi, vẫn còn tình trạng sinh viên khi học xong vẫn ngỡ ngàng không hiểu mình học cái gì và học để làm gì.

Thứ tư: trong quá trình giảng dạy, ngoài việc trang bị những kiến thức đại cương về sử liệu học thì cần phải bám sát những kiến thức về lưu trữ học. Để người học có thể hiểu ngay được khi nào cần phải vận dụng phương pháp sử liệu học trong quá trình tác nghiệp của họ và vận dụng như thế nào. Nếu làm được như vậy, chắc chắn chất lượng chuyên môn của những nhà lưu trữ học tương lai sẽ cao hơn. Thực tế, điều này chúng ta chưa cảm nhận được trong quá trình giảng dạy sử liệu học ở Khoa từ trước đến nay.

Đây là những suy nghĩ và kiến nghị ban đầu của chúng tôi. Khi viết ra những dòng này, chúng tôi mong muốn môn học được quan tâm hơn và có sự đầu tư về sức lực và trí tuệ một cách thích đáng hơn. Hi vọng rằng, trong một tương lai gần, những tồn tại trong công tác giảng dạy môn học này ở Khoa sẽ được khắc phục và chất lượng giảng dạy sẽ được nâng cao.